TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 54/2025/QĐST-HNGĐ	*Ninh Bình, ngày 23 tháng 10 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 59/2025/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Hà X, sinh ngày 20/02/1990; số căn cước công dân 0011900104xx; địa chỉ: số nhà G, xóm P, xã P, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Anh Đỗ Đức T, sinh ngày 01/12/1991; số căn cước công dân 0370910014xx; địa chỉ: số nhà G, xóm P, xã P, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Hà X và anh Đỗ Đức T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Đỗ Đức M, sinh ngày 16/9/2014 và cháu Đỗ Đức Q, sinh ngày 02/3/2017 cho chị X trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị X hàng tháng mỗi cháu là 5.000.000đ (năm triệu đồng) 2 cháu là 10.000.000đ (mười triệu đồng) thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 11/2025 cho đến khi cháu M và cháu Q đủ 18 tuổi.

"Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi

dưỡng, giáo dục con; cha, mẹ không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con".

Kể từ ngày chị X có đơn yêu cầu thi hành khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, nếu anh T không thi hành thì hàng tháng anh T còn phải chịu tiền lãi đối với số tiền phải thi hành theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự.

- Về tài sản: Chị X và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị X nhận nộp toàn bộ án phí ly hôn là 150.000 đồng và án phí nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 150.000đồng, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001731 ngày 15/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND Khu vực 4-Ninh Bình.
- THADS tỉnh Ninh Bình.
- UBND xã P.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Phan Hữu Ý